

Bản án số: 322/2026/HS-PT

Ngày: 20/5/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bích Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Đào Quốc Thịnh.

Ông Phạm Công Toại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số 04/2026/TLPT-HS ngày 05/01/2026 đối với các bị cáo Đào Phi D, Võ Hồng T, Âu Đ, Trần Tâm Hoàng B, Lê Trung D1 và Lê Trung K do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của bị cáo D1, K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/HSST ngày 18/11/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo, kháng nghị:

1. Lê Trung D1, sinh năm 1972 tại Hà Nội; HKTT: Số B P, Phường G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Số A P, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Giảng viên; con ông Lê Công Q (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1936; gia đình có 04 người con, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; có vợ là bà Hồ Liên H và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ năm 1984 đến năm 1990 còn nhỏ đi học và sinh sống cùng gia đình, từ năm 1990 đến năm 1994 sinh viên Trường Đại học Q1 kinh doanh, từ năm 1994 đến nay làm nghề kinh doanh tự do, cư trú tại Số A P, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26/01/2025 bị cơ quan CSĐT quận B (cũ) ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công

cộng”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh (Có mặt).

2. Lê Trung K, sinh ngày 03 tháng 3 năm 2007 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Số B P, Phường G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Số A P, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; con ông Lê Trung D1, sinh năm 1972 (bị cáo cùng vụ án) và bà Hồ Liên H, sinh năm 1976; có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ năm 2019 đến nay còn nhỏ và sinh sống cùng gia đình tại số A P, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26/01/2025 bị cơ quan CSĐT quận B (cũ) ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh (Có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị:

1. Đào Phi D, sinh năm 1971 tại Quảng Ninh; HKTT và nơi ở hiện nay: Số F đường N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. Võ Hồng T, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT và nơi ở hiện nay: Số C đường Đ, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2025 đến nay (vắng mặt).

3. Âu Đỗ T2, sinh năm 1987 tại Đồng Tháp; HKTT và nơi ở hiện nay: Số A đường T, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Trần Tâm Hoàng B, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Số A Xóm C, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Số C N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K:

1/ Bà Nguyễn Thị Bích H1; địa chỉ: P, Tầng D, Tòa nhà C, G P, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Ông Phùng Thanh S; địa chỉ: Công ty L1. Tầng 4. Tòa nhà M, số I đường số H, Khu đô thị M, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Bà Hồ Liên H, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Số A P, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Lê Thị Thanh T1, sinh năm 1962 (có mặt).

Địa chỉ: Số A P, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Phi D và Lê Trung D1 là bạn học với nhau từ cấp 2. Từ năm 2019, Phi D có góp vốn cho Trung D1 số tiền 500.000.000 đồng để đầu tư dự án Bệnh viện P. Đến nay Trung D1 cho rằng dự án đã ngưng vì nguồn vốn từ nước ngoài không chuyển về nữa nên Phi D nhiều lần yêu cầu Trung D1 trả số tiền trên nhưng Trung D1 vẫn chưa trả. Do nhiều lần đòi tiền Trung D1 không được nên vào ngày 23/01/2025, Phi D đã đến nhà Trần Tâm Hoàng B là cháu rể của D kể về vấn đề giữa Phi D và T thì B chở Phi D đến gặp Âu Đỗ T2 và Võ Hồng T rồi cả nhóm bàn bạc đồng ý cùng đến nhà của Trung D1 tại số A đường P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để đòi nợ.

Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi cả nhóm Phi D, B, T, T2 đến tầng trệt nhà số A đường P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mà Trung D1 đang cho thuê bán quán trà sữa, B, T2, T ngồi ở ghế nhựa trước quán trà sữa còn Phi D vào trong nhà hỏi: “Có Trung Dũng ở nhà hay không?” thì người chủ quán bảo có, đang ở trên lầu nên B đi vào đập cửa kính để gọi Trung Dũng xuống. Khi Trung D1 xuống nói chuyện với Phi D thì Phi D hỏi sao không trả số tiền nợ thì Trung D1 nói không có nợ thì không có trả. Lúc này, B, T2 và T đang ngồi trên ghế nhựa ở phía trước quán trà sữa, khi đó Trung D1 bước ra bên ngoài cầm điện thoại quay vào mặt T2, B và T. Do bị quay phim nên B đứng dậy nói lớn tiếng với Trung D1: “Sao lại quay phim tụi tôi?” và B sấn tới dùng cùi chỏ tay phải huých 01 cái vào phía thái dương đầu bên trái của Trung D1 thì vợ của Trung D1 là Hồ Liên H và con trai của Trung D1 là Lê Trung K sấn tới lớn tiếng chửi bới lại với nhóm của T2, B và T. Lúc này, Trung D1 đã lùi vào phía trong tiếp tục chỉ tay vào mặt chửi bới nhóm của T2, B và T đồng thời tiếp tục dùng điện thoại quay phim, Phi D thấy Trung D1 quay phim thì dùng tay phải giật lấy điện thoại để Trung D1 không quay phim nữa nhưng không trúng nên bị Trung D1 đánh lại Phi D 01 cái nhưng không trúng. Khi nhóm của T2, B và T đi ra phía trước quán trà sữa thì bà H và K vẫn tiếp tục đi theo để chửi bới nên B tiến tới cụng đầu vào mặt bà H thì K tiến tới dùng 02 tay xô B ra dẫn đến hai bên xảy ra ẩu đả từ trong quán trà sữa ra phía trước vỉa hè đường P.

Ngay lúc này, T2 và T đứng dậy tiến tới bắt đầu đánh nhau với Trung D1, còn K giằng co đánh nhau với B, Phi D thấy vậy đã bỏ đi ra ngoài đường đứng quan sát sự việc. Ngay sau đó, T2 tách ra đánh nhau với K và bà H cùng với B, còn T và Trung D1 đánh qua lại với nhau. Quá trình đánh nhau, T có sử dụng có ghế nhựa để tấn công còn Trung D1 dùng tay không đánh trả lại, khi cả hai tách

ra thì T dùng ghế nhựa ném thì Trung D1 chạy vào trong quầy trà sữa lấy 01 cái mâm inox để đánh T nhưng không trúng. Cùng lúc này, K đẩy B vào góc tường cạnh xe trà sữa và liên tục đánh về phía B, thấy B bị K đè xuống góc tường thì T đã dùng tay đâm vào mặt K nên Trung D1 đã nhào tới xô T ra ngoài đường. Ngay sau khi Trung D1 đẩy T ra được ngoài đường, Trung D1 cũng tiến tới để cùng đánh về phía B, thấy như vậy T2 đã vùng ra và cầm 01 cái xô nước màu đỏ ném về góc tường nơi Trung D1, K đang đánh B. B vùng dậy và đi ra đứng trước vỉa hè thì K cũng bước ra nên B dùng tay đâm vào đầu K. Lúc này, cả hai bên kéo ra đứng hết ngoài đường Phan Văn H2 tiếp tục cự cãi với nhau thì K dùng điện thoại quay phim nên B tiến tới đẩy K vào trong nhà thì Trung D1 và T cũng nhào vô và tiếp tục đánh nhau. Ngay sau đó, B và T quay người bỏ ra ngoài đường P thì cả nhóm T, T và bà H cũng đi ra theo tiếp tục chửi bới nhóm của T2, B và T. T cầm ghế nhựa đánh về phía K, Trung D1 cũng cầm ghế trên tay đi theo ra trước vỉa hè đường P nhưng được bà T2 là chị ruột của Trung D1 can ngăn nên bỏ xuống đất đẩy vào nhà nhưng T tiếp tục dùng bàn nhựa tấn công về phía K.

Sau khi đánh nhau tại khu vực trước nhà số A đường P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xong thì T bỏ đi, còn T2 và B thấy 01 chiếc xe taxi đi ngang qua nên đã vẫy tay gọi lại và T2, B cùng Phi D lên xe. Lúc này, Trung D1 và bà H đã đuổi theo, Trung D1 dắt 01 chiếc xe máy của người dân bên đường chặn đầu xe taxi còn bà H đứng bên hông xe mở cửa xe thì T2 nhào người ra dùng tay đâm vào mặt bà H làm té ngã, thấy vậy T từ vị trí đầu xe cũng chạy lại dùng tay đâm vào mặt T2 và kéo B ra khỏi xe nên B tiếp tục dùng tay tấn công về phía T. Sau đó, T2, B và Phi D xuống xe bỏ đi bộ thì Trung D1 đuổi theo giữ Phi D lại, ngay sau đó lực lượng Công an P1, quận B cũng có mặt tại hiện trường và mời tất cả những người liên quan về làm rõ vụ việc.

Tình trạng của thương tích theo Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện N vào ngày 23/01/2025: Trần Tâm Hoàng B: Chấn thương đầu – khớp vai (P) – bàn tay (P) – Vết thương góc mày (T); Âu Đ: Vết thương mặt mu bàn tay phải 02cm, chảy máu, không dị vật; Lê Trung D1: Chấn thương đầu, ngực, bụng, cổ tay phải, trật khớp đốt xa ngón 1 tay phải; Lê Trung K: Chấn thương phần mềm đầu; Hồ Liên H: Chấn thương đầu ngực bụng, vết thương dập môi.

Ngày 24/01/2025, Ủy ban nhân dân Phường A, quận B có Công văn số 38/UBND gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B nêu: “Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá hành vi của của Đào Phi D, Âu Đ, Trần Tâm Hoàng B, Võ Hồng T, Lê Trung D1, Lê Trung K đã thu hút sự hiếu kỳ của người dân tại khu vực, gây cản trở an toàn giao thông gây đình trệ hoạt động tại khu vực công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại

địa phương. Ủy ban nhân dân Phường A kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B xử lý hình sự với hành vi “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017”.

Vật chứng thu giữ:

- 03 (ba) ghế nhựa màu vàng kích thước (29x29x26)cm đã qua sử dụng; 03 (ba) bàn nhựa màu vàng kích thước (64x41x51)cm đã qua sử dụng; 01 (một) mâm kim loại màu bạc kích thước (60x40x02)cm đã qua sử dụng. Đây là những đồ vật các đối tượng đã sử dụng để tham gia đánh nhau được thu giữ tại hiện trường.

- 01 (một) USB hiệu Kingston, dung lượng 02Gb chứa dữ liệu camera ghi nhận diễn biến vụ việc “Gây rối trật tự công cộng”. Đây là dữ liệu camera thu giữ tại địa chỉ A P, Phường A, quận B – nơi xảy ra vụ việc do anh Nguyễn Thành V cung cấp.

- 01 (một) USB hiệu Sandisk, dung lượng 16Gb chứa dữ liệu video clip ghi nhận diễn biến vụ việc “Gây rối trật tự công cộng”. Đây là dữ liệu video clip do Lê Trung D1 sử dụng điện thoại quay lại và cung cấp.

- 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn, phía trước ngực có chữ, màu đen; 01 (một) quần thun ngắn màu xanh xám. Đây là trang phục bị can Lê Trung K đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) áo thun ngắn tay có cổ, màu xanh; 01 (một) quần jean dài màu xanh. Đây là trang phục bị can Lê Trung D1 đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) áo thun dài tay cổ tròn, màu xanh dương; 01 (một) quần thun dài màu xám. Đây là trang phục bị can Võ Hồng T đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) áo sơ mi tay ngắn, màu trắng; 01 (một) quần kaki dài màu đen. Đây là trang phục bị can Trần Tâm Hoàng B đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) áo thun cổ tròn, màu đen; 01 (một) quần kaki lửng màu đen. Đây là trang phục bị can Âu Đỗ T2 đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) áo tay ngắn có cổ, màu nâu; 01 (một) quần jean dài màu xanh. Đây là trang phục bị can Đào Phi D đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, dung lượng 64Gb, màu vàng, số Imei: 35 728909 493636 4; số Imei 2: 35 728909 487595 0. Đây là điện thoại thu giữ của bị can Đào Phi D.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A96, số Imei: 863827056980297; số Imei 2: 863827056980289. Đây là điện thoại thu giữ của bị can Âu Đỗ Tâm .

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, số I: 35 307511 290063 9. Đây là điện thoại thu giữ của bị can Trần Tâm Hoàng B.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 S21 Ultra 5G, số Imei 1: 354505622506277; số Imei: 359131202506275.

Trách nhiệm dân sự: Không

Tại Cáo trạng số 203/CT-VKS-QBTh ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh), đã truy tố: Các bị cáo: Đào Phi D, Trần Tâm Hoàng B, Võ Hồng T, Âu Đ, Lê Trung D1 về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Lê Trung K về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2025/HS-ST ngày 18/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên xử như sau:

“1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 65; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Đào Phi D 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Trần Tâm Hoàng B 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Âu Đỗ T2 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 65; điểm s, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lê Trung D1 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Võ Hồng T 02 (hai) năm tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2025.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 90; Điều 91; Điều 99; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lê Trung K 05 triệu đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, các quy định về chấp hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 02/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS, kháng nghị một phần bản án nêu trên đối với phần quyết định về hình phạt đã tuyên đối với các bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e, s khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Lê Trung D1, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 đối với Lê Trung K. Từ đó áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Trung D1 và áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Trung K.

Ngày 28/11/2025 và 02/12/2025, các bị cáo Lê Trung K và Lê Trung D1 có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và tuyên các bị cáo không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 17/4/2026, bị cáo Lê Trung D1, Lê Trung K giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người làm chứng Lê Thị Thanh T1 trình bày quá trình chứng kiến sự việc, bà có bị bị cáo B, T1 đánh gây thương tích, yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết vụ việc để đảm bảo quyền lợi cho bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rút một phần kháng nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K, giữ nguyên nội dung kháng nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” đối với các bị cáo D1, K.

Sau thời gian tạm ngừng phiên tòa, vụ án được ấn định mở lại vào ngày 20/5/2026. Tại phiên tòa, bị cáo D1 và bị cáo K thay đổi nội dung kháng cáo và trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là quá nặng đối với các bị cáo.

Người làm chứng Lê Thị Thanh T1 rút lại Đơn kiến nghị và tố cáo tội phạm ngày 25/12/2025.

Luật sư Phùng Thanh S trình bày: Hành vi của bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K chỉ là hành vi tự vệ, chưa vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, chưa gây thiệt hại, cụ thể là chưa gây ách tắc giao thông. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 đã làm xấu đi tình trạng của bị cáo D1 và bị cáo K. Hành vi của bị cáo Lê Trung D1 và bị cáo Lê Trung K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân khu vực 5 theo hướng tuyên bị cáo Lê Trung D1 và bị cáo Lê Trung K không phạm tội. Nếu trường hợp các bị cáo có tội thì đề nghị không áp dụng tình tiết dùng hung khí nguy hiểm đối với bị cáo Lê Trung D1. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với bị cáo D1 và bị cáo K.

Luật sư Nguyễn Thị Bích H1 trình bày bổ sung: Bị cáo Lê Trung K khi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, có ông, bà nội là người có công với cách mạng. Bị cáo hiện đang là sinh viên Đại học. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 59 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 để tuyên miễn hình phạt đối với bị cáo Lê Trung K, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục đi học, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K về tội Gây rối trật tự công cộng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị:

- Rút một phần Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSKV5, ngày 02/12/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 về nội dung: Không áp dụng điểm e, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 và đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Trung D1; chuyển hình phạt tiền thành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Trung K.

- Chấp nhận một phần kháng nghị về phần nội dung: Không áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với các bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K.

- Áp dụng thêm điểm e, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với bị cáo Lê Trung K; điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với bị cáo Lê Trung D1.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021,

2024, 2025 để sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 xử phạt bị cáo Lê Trung D1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, e, s, khoản 1, Điều 51, Điều 59 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 để miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Trung K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và các ý kiến tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 và kháng cáo của các bị cáo Lê Trung D1, Lê Trung K được thực hiện trong thời hạn luật định, nên được Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết theo quy định.

Người làm chứng bà Lê Thị Thanh T1 rút lại yêu cầu xem xét hành vi của các bị cáo T1, B vì đã có hành vi gây thương tích cho bà. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết đối với yêu cầu này.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo D1, K thừa nhận hành vi của mình là sai trái. Các bị cáo đã thay đổi nội dung kháng cáo, thống nhất với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 5 theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét về khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo Lê Trung D1; xem xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[2.2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Sau khi xem xét dữ liệu hình ảnh trong USB, ghi nhận diễn biến vụ việc “gây rối trật tự công cộng” được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, xét thấy tại phút thứ 05:24 ghi lại diễn biến bị cáo Lê Trung D1 dùng mâm inox được để trên quầy xe trà sữa để đỡ các đồ vật do bị cáo khác ném tới và đặt lại vị trí cũ. Do đó, cáo trạng và bản án sơ thẩm nhận định bị cáo sử dụng mâm inox đánh T, từ đó truy tố bị cáo Lê Trung D1 tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung “dùng hung khí” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự là chưa

phản ánh đúng diễn biến sự việc, tình tiết khách quan của vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm về khung hình phạt đối với bị cáo Lê Trung D1, tuyên bị cáo Lê Trung D1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1, Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Trung D1, Lê Trung K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Trung D1 và bị cáo Lê Trung K đã nhận thức được hành vi trái pháp luật của mình, thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo đã khai nhận đầy đủ, đúng sự thật, chính xác, rõ ràng về các tình tiết, diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, giữ nguyên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng với bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K. Bị cáo Lê Trung D1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng thêm điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với bị cáo D1.

Xét, bị cáo Lê Trung K là con của bị cáo Lê Trung D1, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Trung D1 xuất phát từ hành vi trái pháp luật của các bị cáo Đào Phi D, Âu Đỗ T2, Trần Tâm Hoàng B và Võ Hồng T. Từ đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội trong trường hợp bị kích động về tình thân quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lê Trung D1 nhưng không áp dụng cho bị cáo Lê Trung K là chưa phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án và nhân thân, mối quan hệ gia đình của các bị cáo. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo Lê Trung D1 có bố, mẹ tham gia kháng chiến, được Nhà nước thưởng Huân chương kháng chiến, gia đình có công với cách mạng nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy bị cáo Lê Trung D1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Lê Trung D1 là cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Lê Trung K khi phạm tội là người chưa thành niên, hiện nay bị cáo đang là sinh viên Đại học; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự theo quy định tại các điểm i, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Xét thấy, bị cáo K có đủ các điều kiện để được miễn hình phạt theo quy định tại Điều 59 của Bộ luật Hình sự, thể hiện được chính sách khoan hồng của Nhà nước nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[2.5] Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rút một phần kháng nghị về tăng nặng mức hình phạt đối với các bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng nghị này.

Từ những phân tích trên cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử phúc thẩm đối với quan điểm bào chữa của Luật sư và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136; điểm b, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025:

1.1. Đình chỉ nội dung kháng nghị về đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với bị cáo Lê Trung D1 và bị cáo Lê Trung K.

1.3. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K, sửa một phần bản án sơ thẩm về mức hình phạt của các bị cáo, cụ thể:

Căn cứ khoản 1, Điều 318; điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025:

Xử phạt bị cáo Lê Trung D1 5.000.000 (Năm triệu) đồng về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thi hành án tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Căn cứ 1, Điều 318; điểm i, e, s khoản 1, Điều 51, Điều 59 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025; khoản 2, Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên:

Miễn hình phạt đối với bị cáo Lê Trung K về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo Lê Trung K không phải chấp hành hình phạt tiền tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2025/HSST, ngày 18/11/2025 của Toà án nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Lê Trung D1 và Lê Trung K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN -
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại

Đào Quốc Thịnh

Hoàng Bích Sơn